BỘ XÂY DỰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 23 /GCN-BXD	*Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2017*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-BXD ngày 17/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc uỷ quyền cho Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường ký văn bản công nhận năng lực thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Phân Viện Khoa học công nghệ xây dựng Miền Nam - Viện Khoa học công nghệ xây dựng và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 06/01/2017,

CHỨNG NHẬN:

1. Phân Viện Khoa học công nghệ xây dựng Miền Nam - Viện Khoa học công nghệ xây dựng

Địa chỉ: 20/5B Quốc lộ 13, khu phố 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0100408233-001

Tên phòng thí nghiệm: Phòng Thí nghiệm tổng hợp

Địa chỉ phòng thí nghiệm: 20/5B Quốc lộ 13, khu phố 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 30**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp và thay thế Quyết định số 131/QĐ-BXD ngày 08/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng./.

Nơi nhận:
- Phân Viện Khoa học công nghệ xây dựng Miền Nam - Viện Khoa học công nghệ xây dựng;
- SXD TP Hồ Chí Minh;
- TT Thông tin *(website)*;
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Lê Trung Thành

DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM
CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 30

(Kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số: 23 /GCN-BXD ngày 24 tháng 01 năm 2017)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
1	**THỬ NGHIỆM CƠ LÝ XI MĂNG**	
	Xác định độ mịn, khối lượng riêng của xi măng	TCVN 4030:2003; ASTM C204
	Xác định giới hạn độ bền uốn nén	TCVN 6016:2011
	Xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và tính ổn định thể tích	TCVN 6017:2015
	Xác định độ nở Autoclave	TCVN 8877: 2011 ; ASTM C151
	Thay đổi chiều dài thanh vữa trong môi trường Sulfat	TCVN 7713:2007 ; ASTM C1012
	Xác định độ nở sun phát	TCVN 6068:2004 ; ASTM C452
	Xác định nhiệt thủy hóa	TCVN 6070:2005
	Hàm lượng bọt khí của vữa	TCVN 8876:2012 ; ASTM C185
	Hàm lượng anhydric sunfuric (SO_3)	TCVN 141:2008; ASTM C114
	Hàm lượng mất khi nung	TCVN 141:2008; ASTM C114
	Hàm lượng oxyt magiê (MgO)	TCVN 141:2008; ASTM C114
	Hàm lượng cặn không tan (CKT)	TCVN 141:2008; ASTM C114
	Hàm lượng oxyt sắt (Fe_2O_3)	TCVN 141:2008; ASTM C114
	Hàm lượng oxyt sắt (Al_2O_3)	TCVN 141:2008; ASTM C114
2	**THỬ NGHIỆM HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG**	
	Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3016:1993
	Xác định khối lượng thể tích của hỗn hợp bê tông	TCVN 3018:1993
	Xác định độ tách nước, tách vữa	TCVN 3019:1993
	Phân tích thành phần hỗn hợp bê tông	TCVN 3110:1993
	Xác định hàm lượng bọt khí của hỗn hợp bê tông	TCVN 3111:1993
	Xác định khối lượng riêng	TCVN 3112:1993
	Xác định độ hút nước	TCVN 3113:1993
	Xác định độ mài mòn	TCVN 3114:1993
	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 3115:1993
	Xác định độ chống thấm nước bê tông	TCVN 3116:1993
	Thử độ co	TCVN 3117:1993
	Xác định giới hạn bền nén	TCVN 3118:1993
	Xác định giới hạn bền kéo khi uốn	TCVN 3119:1993
	Xác định giới hạn bền dọc trục khi bửa	TCVN 3120:1993
	Xác định cường độ lăng trụ và mô đun đàn hồi khi nén tĩnh	TCVN 5726:1993
	Xác định thời gian đông kết của bê tông	TCVN 9338:2012
	Xác định cường độ kéo bề mặt và cường độ bám dính	TCVN 9491: 2012

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	bằng kéo trực tiếp	
	Xác định độ thấm ion clo bằng phương pháp đo điện lượng	TCVN 9337:2012; ASTM C1202
	Xác định chiều sâu thấm nước	BS EN 12390-08:2009
	Hệ số thấm của bê tông	TCVN 8219:2009
	Độ thấm thụ nước bề mặt	BS EN 13580:2002
	Xác định pH của bê tông và vữa	TCVN 9339:2012
	Xác định hàm lượng sunfat	TCVN 9336:2012
3	**THỬ NGHIỆM CỐT LIỆU CHO BÊ TÔNG VÀ VỮA**	
	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 7572-2:2006
	Xác định thành phần thạch học của cốt liệu	TCVN 7572-3:2006
	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước	TCVN 7572-4:2006
	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đá gốc và cốt liệu lớn	TCVN 7572-5:2006
	Xác định khối lượng thể tích xốp và độ hổng	TCVN 7572-6:2006
	Xác định độ ẩm	TCVN 7572-7:2006
	Xác định hàm lượng bụi, bùn, sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-8:2006
	Xác định tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:2006
	Xác định độ nén dập và hệ số hóa mềm của cốt liệu lớn	TCVN 7572-11:2006
	Xác định độ mài mòn khi va đập của cốt liệu lớn (Los Angeles)	TCVN 7572-12:2006
	Xác định hàm lượng thoi dẹt trong cốt liệu lớn	TCVN 7572-13:2006
	Xác định khả năng phản ứng kiềm silic	TCVN 7572-14:2006 ASTM C227
	Xác định hàm lượng ion Clo	TCVN 7572-15:2006
	Xác định hàm hạt mềm yếu, phong hóa	TCVN 7572-17:2006 ASTM C142; JIS A1126:2007
	Xác định hàm lượng hạt dập vỡ	TCVN 7572-18:2006
	Xác định hàm lượng mica trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-20:2006
	Xác định hàm lượng hạt nhỏ hơn 0,075 mm	ASTM C117
	Xác định hàm lượng hạt nhẹ	ASTM C123
	Xác định độ bền trong môi trường sunfat	ASTM C88
	Xác định hệ số đương lượng cát ES	AASHTO T176
4	**THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH XÂY**	
	Xác định cường độ bền nén	TCVN 6355-2:2009
	Xác định cường độ bền uốn	TCVN 6355-3:2009
	Xác định độ hút nước	TCVN 6355-4:2009
	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 6355-5:2009
	Xác định độ rỗng	TCVN 6355-6:2009
5	**THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH BÊ TÔNG**	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan	TCVN 6477:2016
	Xác định cượng độ bền nén	TCVN 6477:2016
	Xác định độ rỗng	TCVN 6477:2016
	Xác định độ hút nước	TCVN 6477:2016
	Xác định độ thấm nước	TCVN 6477:2016
6	**THỬ NGHIỆM GẠCH BÊ TÔNG BỌT, KHÍ KHÔNG CHƯNG ÁP**	
	Xác định cường độ nén	TCVN 9030:2011
	Xác định khối lượng thể tích khô	TCVN 9030:2011
	Xác định độ co khô	TCVN 9030:2011
	Xác định độ hút nước	TCVN 9030:2011
	Xác định hệ số dẫn nhiệt	TCVN 9030:2011
7	**THỬ NGHIỆM CƠ LÝ NGÓI LỢP**	
	Xác định tải trọng uốn gãy	TCVN 4313:1995
	Xác định độ hút nước	TCVN 4313:1995
	Xác định thời gian xuyên nước	TCVN 4313:1995
	Xác định khối lượng 1 m^2 ngói bão hòa nước	TCVN 4313:1995
8	**THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT TRONG PHÒNG**	
	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:2012; ASTM D8454
	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:2012; ASTM D2216
	Xác định giới hạn dẻo và giới hạn chảy	TCVN 4197:2012; ASTM D4318
	Xác định thành phần hạt	TCVN 4198:2012; ASTM D136
	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng	TCVN 4199:2012; ASTM D3080
	Xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông	TCVN 4200:2012; ASTM D2435
	Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 4201:2012; AASHTO T99, T180
	Xác định khối lượng thể tích (dung trọng)	TCVN 4202:2012; ASTM D2937
	Xác định sức chịu tải của đất (CBR) trong phòng thí nghiệm	22TCN 332:2006 ASTM D 1883; AASHTO T193
	Xác định các chỉ tiêu của đất trên máy nén 3 trục (UU, CU, CD, CV)	TCVN 8868:20111 BS 1377-8:90; ASTM D2850 ASTM D4767; ASTM D7181
	Xác định nén 1 trục có nở hông	ASTM D2116
	Xác định hệ số thấm K	TCVN 8723:2012; ASTM D2434
	Xác định hàm lượng muối	TCVN 8727:2012; BS 1377:1993
	Xác định hàm lượng hữu cơ	TCVN 8726:2012
	Xác định đặc tính trương nở	TCVN 8719:2012
	Xác định đặc tính co ngót	TCVN 8720:2012
	Xác định góc nghỉ tự nhiên của đất rời	TCVN 8724:2012
9	**VẬT LIỆU KIM LOẠI VÀ LIÊN KẾT HÀN**	
	Thử kéo	TCVN 197-1:2014
	Thử uốn	TCVN 198:2008

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Thử phá hủy mối hàn kim loại - Thử uốn	TCVN 5401:2010
	Thử phá hủy mối hàn kim loại - Thử kéo ngang	TCVN 8310:2010
	Thử phá hủy mối hàn kim loại - Thử kéo dọc	TCVN 8311:2010
	Kiểm tra không phá hủy mối hàn - Phương pháp siêu âm	TCVN 1548:1987 TCVN 6735:2000; BS 3923-1:1986; ASTM E164 BS EN 583-1:1999; JIS Z 3060:2015
	Kiểm tra không phá hủy - Phương pháp thẩm thấu	TCVN 4617:1988
	Thử kéo mối nối thép cốt bê tông bằng ống ren	TCVN 8163:2009
	Kiểm tra không phá hủy - Phương pháp dùng bột từ	TCVN 4396:1986 ASTM E1444; ASTM E709 BS EN ISO 17638:2009
	Xác định độ cứng Rockwell của neo	TCVN 257-1:2007
	Xác định độ tụt nêm neo	ASTM A370
	Thử nghiệm cáp ứng lực trước (cường độ, độ giãn dài, độ tụ neo, mô đun đàn hồi)	ASTM A370
10	**THỬ NGHIỆM VỮA XÂY DỰNG**	
	Xác định độ lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-3:2003
	Xác định khối lượng thể tích của vữa tươi	TCVN 3121-6:2003
	Xác định thời gian bắt đầu ninh kết	TCVN 3121-9:2003
	Xác định khối lượng thể tích của vữa đóng rắn	TCVN 3121-10:2003
	Xác định cượng độ uốn và nén của vữa đã đóng rắn	TCVN 3121-11:2003
	Xác định cường độ bám dính của vữa đã đóng rắn trên nền	TCVN 3121-12:2003
	Xác định độ hút nước của vữa đã đóng rắn	TCVN 3121-18:2003
	Xác định độ giãn nở	ASTM C940
11	**THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG**	
	Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng phương pháp dao đai	22TCN 02:1971;AASHTO T204
	Xác định độ ẩm, khối lượng thể tích của đất trong kết cấu bằng phương pháp rót cát	22TCN 346:2006; AASHTO T204
	Xác định độ bằng phẳng của mặt đường bằng thước 3 m	TCVN 8864:2011
	Xác định mô đun đàn hồi E chung của áp đường bằng cần Benkelman	TCVN 8867:2011
	Phương pháp xác định mô đun biến dạng hiện trường bằng tấm ép phẳng	TCVN 9354:2012
	Phương pháp thử nghiệm xác định mô đun đàn hồi "E" nền đường bằng tấm ép lớn	TCVN 8861:2011
	Thí nghiệm CBR ngoài hiện trường	ASTM D4429
	Thí nghiệm hút nước trong hố khoan	ASTM D4105
	Thí nghiệm xuyên tĩnh (CPT)	TCVN 9352:2012
	Thí nghiệm xuyên động DCP	BS 5930:2015
	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (Thử nghiệm SPT)	TCVN 9351:2012

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Xác định độ ẩm của đất bằng máy phóng xạ TROXLER tại hiện trường	TCVN 9350:2012
	Thí nghiệm cắt cánh hiện trường	ASTM D 2573
	Kiểm tra độ nhám mặt đường bằng PP rắc cát	TCVN 8866:2011
	Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9335:2012
	Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp áo bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012
	Phương pháp điện thế kiểm tra khả năng cốt thép bị ăn mòn	TCVN 9348:2012
	Đánh giá chất lượng bê tông bằng phương pháp siêu âm	TCVN 9357:2012
	Trắc địa công trình xây dựng	TCVN 9398:2012
	Quan trắc lún nghiêng công trình	TCVN 9400:2012
	Quy trình quan trắc chuyển vị ngang nhà và công trình	TCVN 9399:2012
	Đo lún công trình	TCVN 9360:2012
	Đo độ chuyển ngang bằng của đất nền	ASTM D 6230
	Cọc-phương pháp thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép doc trục	TCVN 9393:2012
	Thí nghiệm đẩy ngang cọc bê tông và cốt thép	ASTM D3966
	Thí nghiệm cọc khoan nhồi bằng phương pháp siêu âm	TCVN 9396:2012
	Siêu âm thành vách hố khoan cọc khoan nhồi	22TCN 257:2000
	Thí nghiệm cọc bằng phương pháp biến dạng lớn (PDA)	ASTM D4945
	Thí nghiệm biến dạng nhỏ (PIT)	TCVN 9397:2012
	Thử nghiệm nhổ cọc tĩnh	TCVN 9393:2012 ; ASTM D3689
	Thí nghiệm nén ngang trong hố khoan	ASTM D4719
	Thí nghiệm sóng địa chấn dọc thành hố khoan	ASTM D7400
	Đo áp lực nước lỗ rỗng	AASHTO T252
	Đo chấn động	TCVN 7378:2004
	Đánh giá hiện trường bằng phương pháp khoan	ASTM C42; ACI 241.4R BS EN 13791; BS 6089:2010
	Xác định độ bám dính nền bằng phương pháp kéo đứt	TCVN 9349:2012
	Đo điện trở của đất nền	TCVN 9385:2012
12	**THỬ NGHIỆM NƯỚC XÂY DỰNG**	
	Xác định độ pH	TCVN 6492:2011
	Xác định hàm lượng muối hòa tan	TCVN 4560:1988
	Xác định hàm lượng cặn không tan	TCVN 4560:1988
	Xác định hàm lượng ion sunphat (SO_4^{2-})	TCVN 4560:1988
	Xác định hàm lượng ion Clorua (Cl^-)	TCVN 6200:1996
13	**THỬ NGHIỆM PHỤ GIA CHO BÊ TÔNG VÀ VỮA**	
	Xác định độ pH	TCVN 9339:2012
	Xác định hàm lượng chất khô của phụ gia hóa học	TCVN 8826:2011
	Xác định hàm lượng tro của phụ gia hóa học	TCVN 8826:2011

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Xác định khối lượng riêng	TCVN 8826:2011
	Xác định hàm lượng ion Clo	TCVN 8826:2011; ASTM C1152
14	**THỬ NGHIỆM VẢI ĐỊA KỸ THUẬT VÀ BẤC THẤM**	
	Xác định độ dày	TCVN 8220:2009
	Xác định lực kéo giật và độ giãn dài kéo giật	TCVN 8871-1:2011
	Xác định lực xé rách hình thang	TCVN 8871-2:2011
	Xác định lực xuyên thủng CBR	TCVN 8871-3:2011
	Xác định lực kháng xuyên thủng thanh	TCVN 8871-4:2011
	Xác định áp lực kháng bục	TCVN 8871-5:2011
	Xác định kích thước lỗ biểu kiến bằng phương pháp sàng khô	TCVN 8871-6:2011
	Xác định lực kéo đứt và độ dãn dài kéo đứt	ASTM D4595
	Xác định khả năng thoát nước dưới các cấp áp lực	ASTM D4716
	Xác định hệ số thấm	ASTM D4491
15	**THỬ NGHIỆM MÀNG KÍN KHÍ**	
	Xác định lực kéo, độ dãn dài	ASTM D882
	Xác định lực kháng xé	ASTM D624
	Xác định sức kháng áp lực	ASTM D5385M
	Xác định độ thấm thủy lực	ASTM D5084
16	**THỬ NGHIỆM TẤM TRẢI CHỐNG THẤM BITUM**	
	Xác định tải trọng kéo đứt và độ dãn dài khi đứt	TCVN 9067-1:2012
	Xác định độ bền chọc thủng động	TCVN 9067-2:2012
	Xác định độ bền nhiệt	TCVN 9067-3:2012
	Xác định độ thấm nước dưới áp lực thủy tĩnh	TCVN 9067-4:2012
17	**THỬ NGHIỆM GỖ**	
	Ván gỗ nhân tạo - Xác định khối lượng riêng	TCVN 5694:2014
	Xác định chất lượng dán dính của ván gỗ dán	TCVN 7756-9:2007
	Xác định độ hút ẩm	TCVN 8046:2009
	Xác định độ bền tách	TCVN 8047:2009
	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 8048-2:2009
	Xác định độ bền uốn tĩnh	TCVN 8048-3:2009
	Thử nghiệm nén vuông góc với thớ	TCVN 8048-5:2009
	Xác định ứng suất kéo	TCVN 8048-6;7:2009
	Xác định ứng suất cắt	TCVN 8048-8;9:2009
	Xác định độ bền uốn va đập	TCVN 8048-10:2009
	Xác định độ cứng tĩnh	TCVN 8048-12:2009
	Xác định độ co rút theo phương xuyên tâm và phương tiếp tuyến	TCVN 8048-13:2009
	Xác định độ co rút thể tích	TCVN 8048-14:2009
	Xác định độ giãn nở theo phương xuyên tâm và phương tiếp tuyến	TCVN 8048-15:2009

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Xác định độ giãn nở thể tích	TCVN 8048-16 : 2009
	Thử độ bền trượt của mạch keo	TCVN 8576:2010
	Thử tách mạch keo	TCVN 8577:2010
	Thử nghiệm tách mối nối bề mặt và cạnh	TCVN 8578:2010
18	**THỬ NGHIỆM SƠN, LỚP PHỦ**	
	Xác định độ mất màu; độ tích bụi	TCVN 8785-3:2011
	Xác định độ bám bụi; độ thay đổi độ bóng	TCVN 8785-5:2011
	Xác định mài mòn	TCVN 8785-7:2011
	Xác định độ rạn nứt	TCVN 8785-8:2011
	Xác định độ đứt gãy	TCVN 8785-9:2011
	Xác định sự phồng rộp: độ tạo vảy và bong tróc	TCVN 8785-10:2011
	Xác định độ phân hóa	TCVN 8785-12:2011
	Xác định độ thay đổi màu	TCVN 8785-13:2011
	Xác định hàm lượng chất rắn và chất tạo màng	TCVN 2093:1993
	Xác định trạng thái sơn trong thùng chứa, đặc tính thi công, độ ổn định ở nhiệt độ thấp và ngoại quan màng sơn	TCVN 8653-1:2012
	Xác định độ bền nước của màng sơn	TCVN 8653-2:2012
	Xác định độ bền rửa trôi của màng sơn	TCVN 8653-4:2012
	Xác định độ bền chu kỳ nóng lạnh của màng sơn	TCVN 8653-5:2012
	Xác định độ bền nhiệt ẩm của màng sơn	TCVN 9405:2012
	Kháng hóa chất, xăng dầu	TCVN 8653-3:2012; TCVN 9014:2011;ASTM D1308
	Chiều dày màng sơn khô	TCVN 9760:2013; ISO 2808:2007
	Xác định độ mịn của sơn	TCVN 2091:2008; ISO 1524:2013
	Xác định thời gian khô	TCVN 2096:1993
	Xác định khả năng thi công sơn	TCVN 9014:2011
	Xác định tính đồng nhất	TCVN 9014:2011
	Xác định độ bền va đập	TCVN 2100-2:2013 ISO 6272-2:2011
	Xác định hàm lượng chất không bay hơi	TCVN 9014:2011
	Xác định độ bền thời tiết	TCVN 9014:2011
	Xác định độ bền uốn	TCVN 2099:2013; ISO 1519:2011
	Xác định độ bám dính	TCVN 2097:1993 TCVN 2093:1993
	Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô	TCVN 9406:2012
19	**THỬ NGHIỆM EPOXY**	
	Xác định độ nhớt	TCVN 7952-1:2008
	Xác định cường độ dính kết	TCVN 7952-4:2008
	Xác định độ hấp thụ nước	TCVN 7952-5:2008
	Xác định nhiệt độ biến dạng dưới tải trọng uốn	TCVN 7952-6:2008
	Xác định hệ số co ngót sau đóng rắn	TCVN 7952-8:2008

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Xác định cường độ chịu nén, mô đun đàn hồi khi nén ở điểm chảy	TCVN 7952-9:2008; ASTM D695
	Xác định cường độ chịu kéo, độ dãn dài	TCVN 7952-10:2008;ASTM D638
	Xác định cường độ liên kết	TCVN 7952-11:2008;ASTM C882
	Xác định độ bám dính	ASTM D4541
	Xác định độ bền trong nước, muối, axit, bazơ	ASTM D780
	Xác định độ cứng Shore	ASTM D2240; BS 7442-3.2:1991
20	**THỬ NGHIỆM BENTONITE**	
	Xác định khối lượng riêng	TCVN 9395:2012; ASTM D4380
	Độ nhớt dung dịch	TCVN 9395:2012; ASTM D6910
	Xác định cường độ kháng cắt	TCVN 9395:2012; ASTM D1293
	Xác định hàm lượng cát	ASTM D4381
	Xác định độ pH	TCVN 9395:2012; ASTM D4972
21	**THỬ NGHIỆM KÍNH XÂY DỰNG**	
	Xác định độ bền va đập bi rơi	TCVN 7368:2013
	Xác định độ bền nhiệt	TCVN 7364-4:2004
	Kiểm tra dung sai chiều dày của kính	TCVN 7364-5:2004 TCVN 7219:2002
	Kiểm tra khuyết tật ngoại quan	TCVN 7368-5:2004 TCVN 7219:2002
	Thử độ bền va đập con lắc	TCVN 7368:2013
	Khuyết tật ngoại quan và sai lệch vân hoa kính cán vân hoa	TCVN 7527:2005
	Thử phá vỡ mẫu	TCVN 7455:2013
	Thử ứng suất bề mặt	TCVN 8261:2009
22	**THỬ NGHIỆM NHỰA BITUM**	
	Xác định độ kim lún ở 25°C	TCVN 7495:2005
	Xác định độ kéo dài	TCVN 7496:2005
	Xác định nhiệt độ hóa mềm	TCVN 7497:2005
	Xác định điểm chớp cháy và điểm cháy	TCVN 7498:2005
	Xác định lượng tổn thất sau gia nhiệt	TCVN 7499:2005
	Xác định lượng hòa tan Tricloetyle	TCVN 7500:2005
	Xác định khối lượng riêng	TCVN 7501:2005
	Xác định độ nhớt động	TCVN 7502:2005
	Xác định àm lượng paraphin bằng phương pháp chưng cất	TCVN 7503:2005
	Xác định độ dính bám với đá	TCVN 7504:2005
	Xác định hàm lượng nhựa bằng phương pháp chiết	TCVN 8860-2:2011
23	**THỬ NGHIỆM BÊ TÔNG NHỰA**	
	Độ ổn định, độ dẻo masshall	TCVN 8860-1:2011
	Xác định hàm lượng nhựa	TCVN 8860-2:2011
	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 8860-3 :2011
	Xác định tỉ trọng lớn nhất; khối lượng riêng của bê tông	TCVN 8860-4:2011

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	nhựa ở trạng thái rời	
	Xác định tỉ trọng khối; khối lượng thể tích bê tông nhựa đã đầm nén	TCVN 8860-5:2011
	Xác định độ chảy nhựa	TCVN 8860-6:2011
	Xác định độ góc cạnh của cát	TCVN 8860-7:2011
	Xác định hệ số chặt lu lèn	TCVN 8860-8:2011
	Xác định độ rỗng dư	TCVN 8860-9:2011
	Xác định độ rỗng cốt liệu	TCVN 8860-10:2011
	Xác định độ rỗng lấp đầy nhựa	TCVN 8860-11:2011
	Xác định độ ổn định còn lại của bê tông nhựa	TCVN 8860-12:2011
24	**THỬ NGHIỆM NHỰA ĐƯỜNG LỎNG, NHŨ TƯƠNG NHỰA ĐƯỜNG**	
	Xác định nhiệt độ bắt lửa	TCVN 8818-2:2011
	Xác định hàm lượng nước	TCVN 8818-3:2011
	Thí nghiệm chưng cất	TCVN 8818-4:2011
	Xác định độ nhớt tuyệt đối	TCVN 8818-5:2011
	Xác định độ lắng và độ ổn định lưu trữ	TCVN 8817-3:2011
	Xác định lượng hạt quá cỡ (thử nghiệm sàng)	TCVN 8817-4:2011
	Xác định độ bám dính và tính chịu nước	TCVN 8817-8:2011
25	**THỬ TẢI CẤU KIỆN VÀ KẾT CẤU CÔNG TRÌNH**	
	Phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh để đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu bê tông cốt thép chịu uốn trên công trình	TCVN 9344:2012
	Phương pháp thử độ bền của tấm panel	TCVN 9347:2011; ASTM E72
	Thí nghiệm kiểm tra khả năng chịu tải của nắp ga cống và song chắn rác	BS EN 124:1994
	Kiểm tra độ bền chịu uốn, cắt thân cọc bê tông ly tâm ứng lực trước	TCVN 7888:2014
	Thí nghiệm thử tải cột điện bê tông ly tâm	TCVN 5847:2016
	Phương pháp thí nghiệm tải tĩnh của các công tác xây dựng sàn có khung hoặc tấm mái của các công trình	ASTM E455
	Thí nghiệm uốn cho dầm và xà cho công trình xây dựng	ASTM E529
	Thí nghiệm tải tĩnh cho kiểm tra khả năng chịu cắt của tường khung cho các công trình	ASTM E564
	Phương pháp thí nghiệm cường độ chịu cắt của các tấm nối bằng kim loại	ASTM E767
	Phương pháp thí nghiệm cường độ của neo liên kết trong bê tông và khối xây	ASTM E488
	Thí nghiệm đo độ rung động của công trình	TCVN 6962:2001 TCVN 6963:2001 TCVN 7378:2004
	Phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh để đánh giá độ bền chịu lực, ổn định hệ giáo chống công trình	TCVN 6052:1995
	Phương pháp chất tải tĩnh thí nghiệm kiểm tra kết cấu dàn	TCVN 5575:2012; JGJ 7:91

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	thép (phẳng, không gian)	
	Phương pháp thí nghiệm khả năng chịu lực của các hệ thống mái tôn bằng áp lực khí tĩnh đều	ASTM E1592
	Phương pháp thử nghiệm đồng bộ hệ thống thiết bị kéo căng cáp, kiểm tra độ tụt neo cáp	BS 4447:1973
	Phương pháp xác định hệ số ma sát cáp với ống gen	TCCS 02:2016 IBST/S
	Phương pháp xác định tổn hao ứng suất tại đầu neo cáp	TCCS 03:2016 IBST/S
	Thí nghiệm gia tải để đánh giá độ bền, độ cứng và khả năng chống nứt của cấu kiện bê tông và bê tông cốt thép	TCVN 9347:2012
26	**THỬ NGHIỆM CỐNG HỘP BÊ TÔNG CỐT THÉP**	
	Thử độ thấm nước của ống cống hộp	TCVN 9116:2012
	Thử khả năng chịu tải của ống cống hộp	TCVN 9116:2012
	Kiểm tra kích thước và độ vuông góc	TCVN 9116:2012
	Kiểm tra ngoại quan, khuyết tật và nhãn mác	TCVN 9116:2012
27	**THỬ NGHIỆM ỐNG CỐNG BÊ TÔNG**	
	Thử độ thấm nước của của ống cống tròn	TCVN 9113:2012; ASTM C497
	Thử khả năng chịu tải của ống cống tròn	TCVN 9113:2012; ASTM C497
	Kiểm tra kích thước và độ vuông góc của đầu ống cống	TCVN 9113:2012; ASTM C497
	Kiểm tra ngoại quan, khuyết tật và nhãn mác	TCVN 9113:2012; ASTM C497

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.